

Bản án số: 36/2017/HSST
Ngày: 25/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Lâm

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Dũng

2. Ông Huỳnh Bá Công

- Thư ký phiên toà: Ông Đoàn Công Hồng Linh- Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Hội trường nhà Văn hóa cộng đồng Bá Tùng 1, tổ 35 phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2017/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN SƯ V. Sinh ngày: 22/5/1992, tại Quảng Nam.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 54, phường T, quận K, TP. Đà Nẵng

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ học vấn: 10/12

Con ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị X.

Bản thân chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: - Ngày 16/10/2014, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/10/2015.

Ngày 06/5/2016, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định 47/2016/QĐ-TA, ngày 06/5/2016 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng; chấp hành xong ngày 05/01/2017.

Về nhân thân: - Năm 2007, bị đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định 1468/QĐ-UBND, ngày 19/7/2007 của UBND quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.

- Năm 2011, đưa vào cơ sở giáo dục theo Quyết định 8040/QĐ-UBND, ngày 14/9/2011 của UBND - TP. Đà Nẵng; chấp hành xong ngày 16/9/2013.

Bị cáo bị bắt ngày 20/8/2017 - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

NBH. Sinh năm: 1990.

Trú tại: Tổ 108, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

NQL. Sinh năm: 1976.

Trú tại: Tổ 54, phường T, quận K, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Sur V bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 20/8/2017, Nguyễn Sur V điều khiển xe mô tô hiệu Airblack, biển kiểm soát 43E1-312.10 lưu thông trên đường Mỹ Đa Tây 8 thuộc phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng. Đến trước số nhà 10, V phát hiện tầng 2 không đóng cửa liền nảy sinh ý định trộm cắp. V dắt xe mô tô lên lê cất rồi dùng một thang tre (đang để trong một công trình gần đó) leo lên tầng 2, vào bên trong lấy trộm 300.000 đồng trong ví NBH để trên bàn rồi tiếp tục vào phòng ngủ của vợ chồng NBH lấy một chiếc thì điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 của NBH để trên đầu giường cầm trên tay định tẩu thoát thì bị NBH tỉnh dậy phát hiện, truy hô cùng mọi người bắt giữ, sau đó mời Công an phường Khuê Mỹ, quận Ngũ hành Sơn, TP. Đà Nẵng đến lập Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8;
- 300.000 đồng;
- 01 xe mô tô hiệu Airblack, BKS 43E1-312.10.

Riêng chiếc thang tre không thu giữ được.

Theo kết luận định giá tài sản số 54/KLĐG-HĐĐGTS ngày 22/8/2017 của Hội đồng ĐGTS trong TTHS quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thì điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 có giá trị 16.641.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà V đã trộm cắp là : 16.941.000 đồng.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 38/Cr-KSĐT, ngày 03/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Sur V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sur V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Sur V mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 và 300.000 đồng là tài sản của NBH, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã trả lại cho NBH là phù hợp. NBH không yêu cầu gì khác nên không đề cập đến.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblack, biển kiểm soát 43E1-312.10, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn đã trả lại cho NLQ nên không đề cập đến.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 20/8/2017, tại nhà số 10, đường Mỹ Đa Tây 8 thuộc phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, Nguyễn Sư V đã có hành vi trộm cắp của NBH 300.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 trị giá 16.641.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Sư V đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 38/Cr-KSĐT ngày 03/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Sư V là thanh niên có tuổi đời còn trẻ, lẽ ra bị cáo phải lo lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật, chỉ muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn mục đích cá nhân bằng đồng tiền lao động của người khác, bị cáo phạm tội rất liều lĩnh, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Sư V đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ, phạm vào khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu; năm 2007, bị đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định 1468/QĐ-UBND, ngày 19/7/2007 của UBND quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng. Năm 2011, đưa vào cơ sở giáo dục theo Quyết định 8040/QĐ-UBND, ngày 14/9/2011 của UBND - TP. Đà Nẵng; ngoài ra bị cáo còn có 01 tiền án; ngày 16/10/2014, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng xử phạt 21 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 01 tiền sự; ngày 06/5/2016, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định 47/2016/QĐ-TA ngày 06/5/2016 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng. Mặc dù chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, xử cách ly

bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với nước nên áp dụng điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 và 300.000 đồng là tài sản của NBH, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã trả lại cho NBH là phù hợp. NBH không yêu cầu gì khác nên không đề cập đến.

Xét về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblack, biển kiểm soát 43E1-312.10, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn đã trả lại cho NLQ nên không đề cập đến.

Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sur V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Sur V 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 20/8/2017.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/10/2017.

Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Lê Văn Lâm